

Số: /KH-TCT

Kon Plông, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Kon Plông năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Kế hoạch số 574/KH-TCT ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024; Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trong năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

3. Phát huy hơn nữa vai trò của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 các cấp, nhất là cấp cơ sở, bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tại huyện, qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và của huyện nói riêng.

4. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06 được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, lộ trình góp phần phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung của các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo các nhiệm vụ được giao năm 2024, gửi về Cơ quan thường trực Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện (*qua Công an huyện - Đội Cảnh sát QLHC về TTXH*) để theo dõi, tổng hợp.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2024.

b. Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ để triển khai thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2023 về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp các phòng, ban ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

c. Tiếp tục thực hiện việc số hóa dữ liệu, kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*CSDLQGvDC*) để bổ sung làm giàu dữ liệu hệ sinh thái dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện.

Đơn vị thực hiện: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với Công an huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

d. Tổ chức cập nhật thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành cấp trên.

Đơn vị thực hiện: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện thực hiện thường xuyên.

đ. Tiếp tục đổi mới hoạt động Hệ thống một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phối hợp các phòng, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

e. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi

chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

g. Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí xem xét, kinh phí tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn huyện theo quy định và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp các phòng, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện hoàn thành theo lộ trình, kế hoạch.

h. Thực hiện công tác bảo đảm an ninh an toàn hệ thống thông tin của các phòng, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

Đơn vị thực hiện: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Công an huyện chủ trì, phối hợp các phòng, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện thường xuyên.

i. Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng các mô hình thực hiện Đề án 06 theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 03/KH-TCT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện. Tiếp tục thực hiện, duy trì thường xuyên và phát huy hơn nữa các nhiệm vụ đã hoàn thành trong năm 2023, góp phần thực hiện thành công Đề án 06 trên địa bàn huyện năm 2024, tổ chức rà soát, tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 14/KH-TCT ngày 17 tháng 03 năm 2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện về việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện.

2. Nhiệm vụ cụ thể của từng phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a. Tiếp tục thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt là số hóa các dữ liệu hồ sơ trước năm 2022, các hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tiếp và các hồ sơ DVC trực tuyến chưa thực hiện số hóa để làm giàu dữ liệu dân cư, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

b. Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện, Phòng Văn hoá và Thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tỉnh.

c. Phối hợp triển khai kết nối CSDLQGvDC với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tỉnh.

d. Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2024.

đ. Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (theo Phụ lục I Đề án 06 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tình, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2024.

e. Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện (*chỉ đạo Bộ phận Một cửa các cấp*);

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

g. Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn đồng bào dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng dịch vụ công, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, địa Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

h. Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 06 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

i. 100% Thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

k. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

l. 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

m. 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

n. 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQGvDC.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

o. Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính với 53 dịch vụ công thiết yếu các lĩnh vực cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp Căn cước công dân.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

p. 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm trước khi triển khai thực hiện Đề án 06.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

q. 90% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến

dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn..

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

r. 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

s. Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng dịch vụ công Quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Tài chính và Kế hoạch và các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2024.

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

a. Phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Khi có văn bản hướng dẫn của đơn vị cấp trên.

b. Chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị

trần.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

c. Tổ chức thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo Kế hoạch ban hành kèm theo quyết định số 1985/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

d. Tiếp tục rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

đ. Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

e. Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục về vấn đề hồ sơ của học sinh, sinh viên có yêu cầu nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú và hướng dẫn, giảng dạy các khóa học về 05 nhóm kỹ năng số cho học sinh trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

g. Triển khai kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực thông tin người nộp thuế trên các nền tảng của ngành Thuế trên ứng dụng eTax để sử dụng thuế điện tử cho các cá nhân, tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: Chi cục Thuế khu vực số 01.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

4. Phục vụ phát triển công dân số

a. Duy trì thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân và tài khoản Định danh điện tử, đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp Căn cước công dân và tài khoản Định danh điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

b. Phối hợp tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính; triển khai các tiện ích trên VNeID như các dịch vụ công, sổ sức khỏe điện tử, sổ Bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội, tiện ích loa phường.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện và các đơn vị liên quan thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

b. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị

trần.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

c. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

d. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tỉnh.

đ. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, địa phương.

- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tỉnh.

e. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành.

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

g. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

h. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu về quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Sau khi các Cơ sở dữ liệu này được Bộ Tư pháp hoàn thiện và có hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu.

i. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường việc cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, đồng thời đẩy mạnh thực hiện việc chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

k. Rà soát, xác minh, làm sạch dữ liệu các đối tượng được hưởng trợ cấp an sinh xã hội phục vụ chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, đẩy nhanh thực hiện việc nhập thông tin người lao động trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 04 năm 2024.

l. Cập nhật, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở trong lĩnh vực y tế theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

m. Rà soát, đối khớp làm sạch thông tin các dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp hiện đang quản lý, đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin để đảm bảo việc cấp định danh cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính và Kế hoạch.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

n. Thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sàn giao dịch bất động sản quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện, Bưu điện huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

a. Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo lộ trình Công an tỉnh đề xuất.

b. Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Trung ương.

c. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp.
- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ triển khai của Trung ương.

d. Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

7. Nguồn lực triển khai

a. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (*đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên*) theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính và Kế hoạch.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

b. Tham mưu Nghị quyết thu hút nguồn nhân lực Công nghệ thông tin chất lượng cao bổ sung cho các đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số và Đề án 06.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Nội vụ.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

8. Công tác tuyên truyền

Triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình thực hiện Đề án 06, các ứng dụng của thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương vào các khung giờ vàng.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

- Định kỳ hàng tháng (*trước ngày 10 của tháng*), hàng quý (*trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý*), 6 tháng (*trước ngày 10/6*), 01 năm (*trước ngày 10/12*) báo cáo kết quả về Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện (*qua Đội Cảnh sát*

quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an huyện) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Công an huyện (Cơ quan thường trực Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện):

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; thường xuyên trao đổi với Công an tỉnh để báo cáo tình hình, kết quả và có giải pháp nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Định kỳ hàng tháng, hàng quý, 06 tháng và 01 năm: Tổng hợp, báo cáo kết quả, tình hình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện gửi Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện, quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo về Công an huyện để được hướng dẫn hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết; yêu cầu các phòng, ban ngành và Tổ Công tác triển khai Đề án 06 các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện (b/c);
- Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện theo QĐ số 1155/QĐ-UBND ngày 17/12/2023;
- Các phòng, ban ngành thuộc huyện (t/h);
- Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện;
- Toà án nhân dân huyện;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện (đ/tin);
- Lưu: VT, CAH.

TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đặng Quang Hà